

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2023/HNGĐ-ST

Ngày 04-04-2023

V/v tranh chấp hôn nhân gia
đình “Ly hôn và nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Lâm Bảo Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Chi

2. Ông Đặng Anh Đoan

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Thy - Thư ký Toà án nhân dân
huyện Phú Tân.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên toà:
Ông Lưu Tiến Dũng – Kiểm sát viên

Trong ngày 04 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 324/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022, về tranh chấp hôn nhân và gia đình “*Xin ly hôn và nuôi con khi ly hôn*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST-HN ngày 6 tháng 3 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1991, nơi cư trú: tổ 4, ấp Hưng Mỹ, xã Phú H1, huyện Phú T, An Giang.

Bị đơn: Anh Đặng Văn X, sinh năm 1984, nơi cư trú: tổ 4, ấp Hưng Mỹ, xã Phú H1, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

(Chị H có đơn xin vắng mặt, anh X vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ theo đơn khởi kiện, bảng tự khai nguyên đơn chị Bùi Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Tôi và anh Đặng Văn X sau thời gian tìm hiểu nhau được cha mẹ hai bên tổ chức lễ cưới năm 2007, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Hưng, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 01/2009

ngày 03/9/2009. Sau đám cưới vợ chồng sống chung cha mẹ chồng được thời gian rồi ra sống riêng. Đến năm 2011 do không có việc làm ổn định nên vợ chồng cùng đi làm Công ty ở Bình Dương. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, hơn nữa do anh X có quen biết bạn bè bên ngoài, không quan tâm lo lắng cho vợ con, tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, đến khoảng cuối năm 2017 cả hai ly thân cho đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn, không thể hàn gắn được nên yêu cầu ly hôn với anh Đặng Văn X.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Đặng Minh Kha, sinh ngày 19/12/2007 và Đặng Minh Thư, sinh ngày 21/10/2013. Hiện nay con tên Đặng Minh Kha đang sống chung với anh X ở Bình Dương, còn cháu Đặng Minh Thư đang sống chung với chị.

Nay ly hôn, chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung tên Đặng Minh Thư, đồng ý giao con chung tên Đặng Minh Kha cho anh X tiếp tục nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ phải thu, phải trả: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Anh Đặng Văn X vắng mặt không có lời trình bày.

** Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

Thẩm phán, Hội đồng xét xử; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được quy định tại các Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên, bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, chứng tỏ thái độ chấp hành pháp luật chưa nghiêm.

Về nội dung:

Mối quan hệ hôn nhân giữa chị Bùi Thị H và anh Đặng Văn X là hợp pháp. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do giữa anh chị không phù hợp tính tình, anh X không quan tâm lo lắng cho vợ con, thường xuyên cự cãi nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày, vợ chồng không có tiếng nói chung, mục đích hôn nhân không đạt được, nay chị H yêu cầu ly hôn, yêu cầu tiếp tục nuôi con không yêu cầu anh X cấp dưỡng là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật. Về con chung chị H nuôi cháu Thư, anh X nuôi cháu Kha. Về tài sản chung, nợ phải thu, phải trả không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Đặng Văn X đã được tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt, việc vắng mặt của anh không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên HĐXX xét xử vắng mặt theo Điều 227, Điều 238 Bộ Luật Tố tụng dân sự để đảm bảo quyền lợi cho các bên, anh Đặng Văn X đăng ký hộ khẩu thường trú tại: ấp Hưng Mỹ, xã Phú Hưng, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Nên chị Bùi Thị H khởi kiện xin ly hôn là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại Điều 28 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự

[2] Về nội dung:

Hôn nhân giữa chị Bùi Thị H và anh Đặng Văn X do sự tự nguyện đến với nhau được cha mẹ chấp thuận rồi tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ khi có tranh chấp xảy ra.

Chị H cho rằng, anh X không lo làm ăn, không quan tâm lo lắng cho vợ con, giữa anh chị không phù hợp tính tình, mặc dù nhiều lần anh chị tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không thay đổi nên mâu thuẫn ngày thêm trầm trọng, không thể hòa giải hàn gắn được và giữa hai bên không có biện pháp hàn gắn, suốt quá trình tố tụng anh X cũng vắng mặt không có lý do, cho thấy tình cảm giữa vợ, chồng đã trầm trọng, không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung gồm: Chị Bùi Thị H yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung tên Đặng Minh Thư, sinh ngày 21/10/2013. Chị đồng ý giao anh Đặng Văn X được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung tên Đặng Minh Kha, sinh ngày 19/12/2007. Anh X và chị H không ai phải cấp dưỡng nuôi con, để giữ sự ổn định của đứa trẻ. Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục giao cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đặng Minh Thư, sinh ngày 21/10/2013, anh Đặng Văn X tiếp tục nuôi cháu Đặng Minh Kha, sinh ngày 19/12/2007 là phù hợp.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình thì người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng, tuy nhiên anh X vắng mặt không có yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Trong thời gian nuôi con, anh chị phải tạo điều kiện thuận lợi khi đến thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con.

Về tài sản chung và nợ phải thu: Quá trình làm việc cũng như tại phiên tòa hôm nay chị không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Về nợ phải trả: Các đương sự khai không có, vì vậy Hội đồng xét xử ghi nhận, nhưng sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

[3] Về án phí: chị Bùi Thị H là người xin ly hôn nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 39; Điều 147; Điều 217, Điều 218, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Đặng Văn X được ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 119 ngày 03/9/2009 do Ủy ban nhân dân xã Phú Hưng, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang cấp cho anh và chị không còn giá trị pháp lý kể từ thời điểm Bản án có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Giao con chung tên Đặng Minh Thư, sinh ngày 21/10/2013 cho chị Bùi Thị H được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung đến thành niên hoặc tự lập được. Giao con chung tên Đặng Minh Kha, sinh ngày 19/12/2007 cho anh Đặng Văn X được tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi con chung trưởng thành hoặc lao động được, anh X và chị H không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Bùi Thị H và anh Đặng Văn X cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở anh hoặc chị trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

Về quan hệ tài sản chung và nợ: Không yêu cầu.

Án phí: Chị Bùi Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0005606 ngày 13/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân. Anh Đặng Văn X không phải chịu án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Đặng Văn X được quyền kháng cáo kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản sao Bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phú Tân;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- UBND xã Phú Hưng
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Lâm Bảo Ngọc